**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN**

**HÌNH TRÒN. ĐƯỜNG TRÒN (2 Tiết - tiết 1)**

Thời gian thực hiện: ***Thứ Tư ngày 22 tháng 01 năm 2024***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được đường tròn, hình tròn và các yếu tố như tâm, bán kính, đường kính. Sử dụng được compa để vẽ đường tròn. Phát triển các năng lực toán học như: NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học. NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**-** Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo. Năng lực tư duy và lập luận, năng lực mô hình hoá, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện.

**-** Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học và cẩn thận khi làm bài, yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.GV:** Chuẩn bị bảng phụ, Tivi, máy tính, bài ppt và bộ đồ dùng dạy học Toán 5.

**2.HS:** chuẩn bị thước và compa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: (5’)** |  |
| - HS quan sát tranh khởi động và nhận biết hình dạng của một số vật dụng trong cuộc sống hằng ngày, liên hệ với các hình đã được học.- GV liên hệ, GTB “Hình tròn. Đường tròn” | - HS quan sát, nêu ý kiến- Ghi vở |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới (12’)** |  |
| **\* *Hoạt động 1. Giới thiệu về hình tròn, đường tròn***- HS quan sát hình vẽ biểu diễn trong SGK hoặc qua máy chiếu, GV đặt câu hỏi gợi ý để HS hình thành biểu tượng về hình tròn và đường tròn.- HS nhận biết: Compa là dụng cụ để vẽ đường tròn. Compa có một đầu chì và một đầu nhọn.***\* Hoạt động 2. Nhận biết một số yếu tố của hình tròn***- HS quan sát hình, GV đặt câu hỏi gợi ý để HS nhận biết một số yếu tổ của hình tròn như tâm, bán kính và đường kính.- HS nhận biết: Trong một hình tròn:+ Tất cả các bán kính đều bằng nhau: OA = OB = OC+ Đường kính dài gấp 2 lần bán kính.**3. Hoạt động thực hành, luyện tập (13’)****\* Bài 1.** – GV gọi HS đọc BT- GV HD HS tiến hành các thao tác:+ Quan sát các hình vẽ ỏ bài 1/15.+ Chia ra tâm, bán kính và đường kính của mỗi hình tròn.+ Đo độ dài bán kính, đường kính của mỗi hình tròn.- HS tự làm bài, lần lượt nêu ý kiến. sau đó GV chữa bài và thông nhất kết quả.**Bài 2.** – Gọi HS đọc BT 2/15- GV HD HS tiến hành các thao tác:+ Biết độ dài bán kính, tìm độ dài đường kính: lấy bán kính nhân đôi.+ Biết độ dài đường kính, tìm độ dài bán kính: lấy đường kính chia đôi.- HS hoạt động nhóm đôi, một bạn hỏi, một bạn trả lời. Đại diện một vài nhóm chia sẻ kết quả của nhóm mình. GV cho lớp nhận xét và lưu ý cho HS giải thích kết quả của nhóm mình.- GV NX, tuyên dương các nhóm. | - Quan sát hình vẽ, nhận biết hình tròn, đường tròn.- Quan sát, nhận biết compa và cách sử dụng.- Hs quan sát, trả lời CH do GV nêu để nhận biết tâm hình tròn, bán kính, đường kính.- HS lần lượt nêu ý kiến nhận biết- Đọc BT 1/15- Thực hiện các thao tác theo YC của GV- cá nhân làm và nêu ý kiến. Nhận xét, góp ý lẫn nhau.- Đọc BT 2/15- Thực hiện các thao tác như:+ xác định độ dài bán kính và nêu cách tìm đường kính+ xác định độ dài đường kính và nêu cách tìm bán kính.- Nhóm đôi hỏi đáp nhau và đại diện chia sẻ với cả lớp. các nhóm khác NX, nêu ý kiến. |
| **4.Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5’)****- Mục tiêu:**+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.**- Cách tiến hành:** |  |
| - Gv cho HS lần lượt nêu nhận biết của mình về bài học hôm nay.- Nhận xét tiết học. | + Tất cả các bán kính của 1 hình tròn đều bằng nhau.+ đường kính dài gấp 2 lần bán kính.+ bán kính bằng 1 nửa (1/2) đường kính. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................